


KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN
CDL: BÉ THÍCH ĐI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG GÌ?
CDN 2: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY.


Tuần 20 (Từ ngày 19 tháng 01 năm 2026 đến ngày 23 tháng 01 năm 2026)

Thời gian	Hoạt động	Nội dung hoạt động (Đề tài hoạt động)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h 30 – 8h35	Đón trẻ - TDS	- Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay: 2 tay giơ cao, hạ xuống - Bụng: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Ngồi xuống đứng lên.				
8h35 – 8h50	Làm quen Tiếng Việt	- LQ từ, câu: “Cái bè”, “Bè nổi trên sông”.	- LQ từ, câu: “Thuyền thúng”; “Thuyền thúng tròn”	- LQ từ, câu: “Thuyền buồm”, “Thuyền có cánh buồm”	- LQ từ, câu: “Ca nô”; “Ca nô chạy rất nhanh”.	- LQ từ, câu: “Tàu thủy”; “Tàu thủy to”.
8h50 – 9h15	Hoạt động học	PTTM ÂM NHẠC: NH: Em đi chơi thuyền TCÂN: Hãy làm theo tôi (EL 34)	PTNN VĂN HỌC: Kể chuyện cho trẻ nghe “Chuyến du lịch của chú Gà Trống Choai” (MT32)	PTNT NBTN: Tàu thủy, thuyền buồm.	PTNT NBPB: - Nhận biết số lượng một - nhiều PTGT (MT 29)	PTTC TDKN: Bật tại chỗ TC: Đền tín hiệu (MT 3)
9h15 - 9h45	Hoạt động ngoài trời	- QS tranh: Thuyền buồm - TC: Thuyền nhỏ, thuyền to - Chơi tự do	- Thả thuyền giấy - TC: Thuyền về bến - Chơi tự do	- Đọc ôn thơ: Thuyền buồm - TC:Thuyền nhỏ, thuyền to. - Chơi tự do	- Nghe hát: “Bạn ơi có biết” - TC:Thuyền về bến - Chơi tự do	- QS tranh: Tàu thủy -TC:Thuyền nhỏ, thuyền to. - Chơi tự do
9h45 - 10h30	Hoạt động vui chơi	- Góc bé chọn vai nào: Bán các loại phương tiện giao thông, vé xe. - Góc bé hoạt động với đồ vật: Xếp cạnh nhau các PTGT. - Góc Bé yêu nghệ thuật: Hát, tô màu, nặn, dán, xem sách truyện về chủ đề. - Góc Bé yêu VĐ: chơi thả bóng, ném bóng, tung bóng, chơi với gậy, vòng.				
14h00 - 16h00	Hoạt động chiều	* TRÒ CHƠI: Lắng nghe âm thanh (EL 21) * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* ÔN KTC PTNN: VH KC cho trẻ nghe “Chuyến du lịch của chú gà Trống Choai” * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	*TRÒ CHƠI “Thuyền về bến” * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* ÔN KTC: TC: Đi tìm và chạm vào (EM 41) * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, phát bé ngoan. * Trả trẻ

Xác nhận của TCM


Sâm Thị Trắng

Người lập


Phạm Thu Minh

**Tuần 20 CDL: BÉ THÍCH ĐI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG GÌ?
CDN 2: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY
Thời gian: Từ ngày 19 tháng 01 đến ngày 23 tháng 01 năm 2026**

THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp : Hít vào thật sâu, thở ra từ từ.

Tay: 2 tay giơ cao, hạ xuống

Bụng: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên.

Chân: Ngồi xuống, đứng lên.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng tập trung ghi nhớ, kỹ năng tập thể dục cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ chăm chỉ đi học, chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị :

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

- Trang phục dễ vận động

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, chạy: đi thường - đi mũi - đi thường - đi gót - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình ba hàng ngang, dẫn cách hàng.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ</p> <p>- Tay: 2 tay giơ cao, hạ xuống + Đứng thẳng 2 chân ngang vai. + 2 tay đưa thẳng lên cao quá đầu. + Hạ tay xuống theo người.</p> <p>- Bụng: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. + Cúi người về trước 2 tay chạm mũi bàn chân + Đứng thẳng người lên hai tay thả xuôi theo người.</p> <p>- Chân: Ngồi xuống, đứng lên + Ngồi xôm xuống + Đứng thẳng người lên</p>	<p>-Trẻ đi cùng cô đi ra sân -Trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.</p> <p>-Trẻ thực hiện.</p> <p>-Trẻ thực hiện 3 - 4 lần -Trẻ thực hiện 2L X 2 nhịp.</p> <p>-Trẻ thực hiện 2L X 2 nhịp.</p> <p>-Trẻ thực hiện 2L X 2 nhịp.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác - Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô. (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và đi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe -Trẻ tập theo nhịp hô. <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và vào lớp
--	---

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Góc bé chọn vai nào: Bán các loại phương tiện giao thông, vé xe.
- Góc bé hoạt động với đồ vật: Xếp cạnh nhau các PTGT.
- Góc Bé yêu nghệ thuật: Hát, tô màu, nặn, dán, xem sách truyện ... về chủ đề.
- Góc Bé yêu vận động: chơi thả bóng, ném bóng, tung bóng, chơi với gậy, vòng.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của giáo viên.
- Biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói. Trẻ biết xếp cạnh cách PTGT theo hướng dẫn.

Biết hát, tô màu, nặn, xem sách truyện...về chủ đề.

Biết chơi với phách tre, xắc xô, bóng, vòng. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng nhận vai chơi, thể hiện vai chơi, giao tiếp với nhau khi chơi.
- Kỹ năng xếp cạnh. Tạo ra được các sản phẩm ở các góc chơi.

3. Giáo dục:

- Đoàn kết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi trong khi chơi; đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
- Dạy trẻ biết cất đồ chơi cùng cô vào nơi quy định.

II. Chuẩn bị:

- Góc bé chọn vai nào: Các loại PTGT,...
- Góc bé hoạt động với đồ vật: một số PTGT.
- Góc bé yêu nghệ thuật: Bài hát, tranh về các PTGT, đất nặn, sách truyện về chủ đề
- Góc bé yêu vận động: Phách tre, xắc xô, bóng, vòng.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt Động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe hát bài “Em đi chơi thuyền” - Chúng mình vừa nghe bài hát gì?... - Bây giờ đã đến giờ chơi rồi đây, chúng mình có thích chơi hoạt động góc không? - Cô cho trẻ quan sát từng góc chơi và giới thiệu cho trẻ biết tên các góc chơi + Góc bé chọn vai nào: - Đây là góc bé chọn vai nào: các con có thích chơi ở góc này không? - Góc bé chọn vai nào có đồ chơi gì đây? 	<p>Cả lớp vận động cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Con sẽ chơi gì nhỉ? - Ai muốn chơi bán các PTGT? - Khi bán thì con sẽ phải mời khách mua nhé! + Góc bé hoạt động với đồ vật: - Ở góc này các con chơi gì? - Hôm nay bé sẽ chơi gì ở góc hoạt động với đồ vật? - Xếp cạnh với những gì? - Ai muốn chơi xếp bé khéo tay nào? + Góc bé yêu nghệ thuật: - Ai muốn chơi ở góc nghệ thuật? - Các con hát bài gì? - Con sẽ tô màu cho tranh vẽ gì? - Và con tô như thế nào? - Con sẽ xem tranh ảnh gì? - Các con sẽ nặn gì? Nặn như thế nào? + Góc bé yêu vận động: - Cuối cùng là góc vận động các con sẽ chơi gì ở góc này? - Với bóng, vòng, xắc xô, phách trẻ các con chơi như thế nào? - Vậy khi chơi các con phải chơi như thế nào? - Khi chơi xong các con phải làm gì? => Cô khái quát, giáo dục trẻ: - Trong khi chơi các con phải chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của nhau, không quăng ném đồ chơi các con nhé. Và khi chơi xong các con phải cất dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định các con nhé. - Cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi mà trẻ thích. <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo, giao lưu chơi ở nhiều góc mà trẻ thích. - Cô đến từng góc chơi và tham gia chơi cùng với trẻ. - Cô xử lý tình huống có thể xảy ra. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ tham quan góc bé yêu vận động và nhận xét - Cô nhận xét chung, khích lệ trẻ. <p>* Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cất vào nơi quy định cùng cô.</p>	<p>4-5 trẻ trả lời</p> <p>4-5 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>1-2 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>1-2 trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>3-4 trẻ trả lời</p> <p>3-4 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ tham quan và nhận xét</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện cất dọn đồ dùng đồ chơi vào nơi quy định.</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG HỌC

THỨ 2 NGÀY 19 THÁNG 01 NĂM 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ, câu: “Cái bè”, “Bè nổi trên sông”.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Bè” và nói được câu “Bè nổi trên sông” theo cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú học

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Cái bè

- Bóng

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cho trẻ xem hình ảnh đưa bè trên sông Chảy, xã Bảo Yên.</p> <p>- Trong video các bác đang đưa gì?</p> <p>- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài</p> <p>HD2: Phát triển bài</p> <p><i>a, Làm mẫu và thực hành</i></p> <p>- Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Cái bè” cho trẻ quan sát nhận xét:</p> <p>+ Đây là cái gì?</p> <p>- Cô nói mẫu: “Cái bè” (3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói từ “Cái bè” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>+ Cái bè nổi ở đâu?</p> <p>- Cô nói mẫu: “Cái bè nổi trên sông” (3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói câu “Cái bè nổi trên sông” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>=> Giáo dục trẻ: Bè hay mảng là phương tiện đường thủy, giúp cho chúng mình đi lại trên sông nước, bè và mảng thường được kết, buộc lại từ nhiều cây (ống nhựa) với nhau. Muốn đi thuyền được trên sông nước phải dùng người chèo lái. Khi đi trên bè, mảng chúng mình phải có người lớn đi cùng, phải mặc áo phao, ngồi cẩn thận, không</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát, trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Cá nhân, tổ, lớp nói</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Cá nhân, tổ, lớp nói</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

nô đùa nhé! b. Ôn luyện <i>* Trò chơi: Bắt lấy và nói</i> - Cách chơi: Cô cho trẻ chuyền bóng lần lượt đến bạn nào, bạn đó bắt lấy bóng và nói từ vừa học. - Cô tổ chức cho trẻ chơi HD3: Kết thúc - Cô động viên, khen trẻ	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi và tập nói - Trẻ lắng nghe
---	---

*** PTTM: ÂM NHẠC**

Đề tài: Nghe hát “Em đi chơi thuyền”

TC: “Hãy làm theo tôi” (EL 34)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ thích nghe hát và vận động đơn giản (vỗ tay, dậm chân, lắc lư) theo bài hát “Em đi chơi thuyền” quen thuộc. Biết chơi trò chơi theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nghe hát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ, chú ý cho trẻ.

3.Thái độ: Giáo dục trẻ ngồi im, cẩn thận khi ngồi trên tàu thuyền đi chơi.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát “Em đi chơi thuyền”

- Âm nhạc: cho trẻ chơi trò chơi.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô mang đến cho trẻ một món quà, cho trẻ nghe giai điệu bài hát “Em đi chơi thuyền” dẫn dắt vào bài hát.	Trẻ lắng nghe
2.Hoạt động 2: Phát triển bài <i>*Nghe hát bài “Em đi chơi thuyền”</i> - Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, sáng tác Trần Kiệt Tường. - Cô hát lần 2 kết hợp làm động tác minh họa và giảng nội dung. => Bài hát nói về bạn nhỏ được bố mẹ cho đi bơi thuyền con vịt trong thảo cầm viên, bạn nhỏ nhớ lời bố mẹ dặn ngồi im khi đi chơi thuyền để không bị ngã. - Cô hát lần 3: cho trẻ đứng lên nhún nhảy.	Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chú ý
- Lần 4: Cho trẻ nghe qua đài. => Giáo dục trẻ giữ an toàn khi ngồi trên tàu thuyền.	Trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô Trẻ chú ý lắng nghe

<p>* Trò chơi: “Hãy làm theo tôi” (EL 34)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi: cho trẻ đứng thành vòng tròn và cô nói: “ Chúng ta sẽ chơi một trò chơi có tên “ hãy làm theo tôi”, chúng mình sẽ chơi với âm nhạc và các điệu nhảy, các con hãy nhìn và làm theo các động tác mà cô đang làm. - Luật chơi: Bạn nào làm sai thì phải làm lại cho đúng. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô quan sát và động viên trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ nghe hát vận động “Em đi chơi thuyền” đi ra ngoài.. 	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ vận động đi ra ngoài</p>
--	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- **Quan sát tranh: Thuyền buồm**
- **Trò chơi: Thuyền nhỏ, thuyền to**
- **Chơi tự do**

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật, nơi hoạt động, công dụng của thuyền buồm, biết chơi các trò chơi theo khả năng và lựa chọn chơi tự do theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ giữ gìn trật tự an toàn khi ngồi trên PTGT đường thủy.

II. Chuẩn bị:

- Tranh: Thuyền buồm
- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Phấn, sỏi, cây...

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh “thuyền buồm”</p> <p>Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề</p> <p>Cô đọc câu đố “Làm bằng gỗ Nổi trên sông Có buồm giống Nhanh tới bến”</p> <p>Là PTGT gì?</p> <p>Gợi ý trẻ quan sát trả lời</p> <p>+ Tranh: Thuyền buồm</p> <p>- Đây là phương tiện gì?</p> <p>Cho trẻ nói theo cô “Thuyền buồm”</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ đoán</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nói theo cô nhiều lần</p> <p>1 - 2 ý kiến</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Thuyền buồm có những gì? Cho trẻ nhắc lại: Thân thuyền, cánh buồm - Cho trẻ đếm cánh buồm theo cô - Thuyền buồm chạy ở đâu? - Thuyền buồm là PTGT đường gì? Cho trẻ nhắc lại “Phương tiện đường thủy” - Thuyền buồm chạy được nhờ sức gì? - Dùng thuyền buồm để làm gì? Cô mở rộng, khái quát, giáo dục trẻ 2. Hoạt động 2: Trò chơi “Thuyền nhỏ, thuyền to” - Cô giới thiệu tên trò chơi “Thuyền nhỏ, thuyền to” + Nếu cách chơi: - Khi cô nói “Thuyền nhỏ” – Chúng mình cùng ngồi xôm xuống 2 tay chụm vào nhau tạo thành vòng tròn nhỏ và nói “Thuyền nhỏ”. - Khi cô nói “Thuyền to” – Chúng mình đứng lên dang 2 tay tạo thành vòng to và nói “Thuyền to”. + Luật chơi: Bạn nào không thực hiện đúng thì phải làm lại theo cô. - Cô tổ chức cho trẻ chơi Cô chơi cùng trẻ, nhận xét, khích lệ trẻ 3. Hoạt động 3: Chơi tự do - Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ - Nhắc trẻ cách chơi - Hỏi trẻ thích chơi gì? - Khi chơi phải chơi như thế nào? - Giáo dục trẻ chơi Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp 	<p>Trẻ nói theo cô Trẻ đếm theo cô 1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ nhắc lại 1 - 2 trẻ ý kiến Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi 4 – 5 lần</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* TRÒ CHƠI “LẮNG NGHE ÂM THANH” (EL 21)

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, luật chơi.
- Cách chơi: Cô nói “chúng ta sẽ chơi một trò chơi nhé. Cô sẽ gây một tiếng động và các cháu sẽ đoán xem đó là tiếng gì? Nhớ là không nhìn cô nhé. Đầu tiên các cháu hãy lấy tay bịt mắt lại”. Cô lần lượt gây ra một tiếng động “vỗ tay, vỗ xắc xô, gõ trống, gõ cốc, gõ bát thìa...” Hỏi trẻ “Đó là tiếng gì vậy?”. Nếu trẻ đoán đúng cô lại thực hiện âm thanh tiếp theo.

- Luật chơi: Đoán đúng âm thanh sẽ được khen, đoán sai không được cô khen.
- Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần
- Cô nhận xét trẻ qua mỗi lần chơi

***Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cắm cờ

*** Trả trẻ**

**THỨ 3 NGÀY 20 THÁNG 01 NĂM 2026
HOẠT ĐỘNG SÁNG**

*** LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**

Làm quen từ, câu: “Thuyền thúng”, “Thuyền thúng tròn”.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Thuyền thúng” và nói được câu “Thuyền thúng tròn” theo cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Trẻ hứng thú học

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Thuyền thúng
- Nhạc bài hát: Em đi chơi thuyền.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe bài hát “Em đi chơi thuyền” - Trong video các bạn đi chơi gì? - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài <p>HD2: Phát triển bài</p> <p><i>a, Làm mẫu và thực hành</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Thuyền thúng” cho trẻ quan sát nhận xét: + Đây là cái gì? - Cô nói mẫu: “Thuyền thúng” (3 lần) - Cho trẻ nói từ “Thuyền thúng” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) + Thuyền thúng như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe hát - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát, trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ trả lời

<p>- Cô nói mẫu: “Thuyền thúng tròn” (3 lần) - Cho trẻ nói câu “Thuyền thúng tròn” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) => Giáo dục trẻ: Thuyền thúng là phương tiện đường thủy, giúp cho chúng mình đi lại trên nước, thuyền thường được đan bằng tre và dùng cọc để cập lại thành chiếc thuyền có dạng hình tròn như cái thúng. Muốn đi thuyền được trên sông nước phải dùng người chèo lái. Khi đi trên thuyền thúng chúng mình phải có người lớn đi cùng, phải mặc áo phao, ngồi cẩn thận, không nô đùa nhé!</p> <p><i>b. Ôn luyện</i> * Trò chơi: Thi nói đúng - Cách chơi: Cô cho trẻ quan sát hình ảnh trên màn hình sau đó yêu cầu trẻ nhắc lại các hình ảnh vừa xuất hiện trên ti vi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>HD3: Kết thúc - Cô động viên, khen trẻ</p>	<p>- Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi và tập nói</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
---	--

*** PTNN: VĂN HỌC**

Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “Chuyến du lịch của chú gà Trống Choai”

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- MT 32: Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng lắng nghe, sự ghi nhớ chú ý cho trẻ.
- Rèn kỹ năng trả lời một số câu hỏi đơn giản, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết ích lợi của các PTGT, biết giữ an toàn khi ngồi trên các PTGT
- Trẻ chú ý lắng nghe cô kể.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa chuyện “Chuyến du lịch của chú Gà Trống Choai”;
- Video câu chuyện.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ chơi trò chơi “Bánh xe quay” - Có một câu chuyện rất hay kể về bạn Gà Trống Choai có chuyến đi chơi thú vị trên các PTGT đây, hôm nay cô sẽ kể cho nghe câu chuyện</p>	<p>Trẻ chơi cùng cô Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>“Chuyến du lịch của chú Gà Trống Choai” do tác giả sưu tầm!</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* <i>Nghe kể chuyện “Chuyến du lịch của chú Gà Trống Choai”</i></p> <p>+ Cô kể lần 1: Cô kể diễn cảm câu chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa nghe cô kể chuyện gì? - Và để cho câu chuyện hấp dẫn hơn chúng mình cùng lắng nghe cô kể câu chuyện kết hợp với tranh minh họa nhé. <p>+ Cô kể lần 2: Kết hợp tranh minh họa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa kể chuyện gì? <p>* <i>Giảng nội dung: Chuyện nói về bạn Gà Trống Choai đã có một chuyến du lịch ra biển bằng các PTGT như ô tô, máy bay, tàu hỏa, thuyền buồm đấy! Chuyến du lịch thích thú đến nỗi Trống Choai nhớ mãi không bao giờ quên.</i></p> <p>+ Cô kể lần 3: Kể trích dẫn, giảng từ khó</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể trích dẫn qua tranh : Câu chuyện cô chia ba đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu đến... “du lịch ra biển...” - Muốn biết sở thích của Gà Trống Choai như thế nào? Chúng mình cùng lắng nghe cô kể đoạn 1 nhé. - Trong đoạn này có từ “vững chãi” có nghĩa là rất khỏe và chắc chắn. - Cho trẻ đọc từ: “Vững chãi” theo các hình thức (cô chú ý sửa sai cho trẻ) + Đoạn 2: Từ “Đầu tiên chú quyết định đi bộ...” biển xanh bao la...” <p>Đoạn 2 nói về Gà Trống Choai bắt đầu chuyến du lịch trên các PTGT. Các PTGT đã đưa chú đến nơi muốn đến đấy!</p> <p>+ Đoạn 3: Là đoạn còn lại</p> <p>Đoạn cuối cùng nói về chuyện du lịch hấp dẫn mà Gà Trống Choai sẽ không bao giờ quên.</p> <p>* <i>Đàm thoại</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa kể câu chuyện gì? - Trong truyện có ai? - Gà Trống Choai muốn đi đâu? - Đầu tiên Gà Trống đi bằng gì? - Mỗi chân Gà Trống đôi phương tiện gì? - Ngồi ô tô xóc Trống Choai đổi sang đi PT gì? - Vì sao Gà Trống không ngồi trên máy bay nữa? - Gà Trống đổi sang đi bằng nào? 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe 1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ phát âm theo cô</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>2-3 ý kiến Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời 1 - 2 ý kiến 2 - 3 ý kiến Trẻ trả lời</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Đến biển rồi Trống Choai nhảy lên PT gì? - Các PTGT có ích lợi gì? <p>=> Giáo dục trẻ: Chúng mình phải yêu quý các PTGT vì chúng giúp cho ta đi lại, chở hàng, chở người, giúp chúng mình đi chơi, khi ngồi trên các PTGT các con nhớ ngồi cẩn thận không nô đùa kéo bị ngã nhé.</p> <p>+ Lần 4: Cho trẻ nghe kể chuyện qua video trên ti vi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học, cho trẻ ra chơi 	<p>1 - 2 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe và ra chơi</p>
---	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Thả thuyền giấy
- Trò chơi: Thuyền về bến
- Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ được quan sát và trải nghiệm cùng cô thả những chiếc thuyền giấy xuống chậu nước. Trẻ biết chơi trò chơi “Thuyền về bến” cùng cô.
- Biết chơi với các đồ dùng, đồ chơi ngoài trời theo ý thích

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, trải nghiệm thực tế cho trẻ.
- Rèn kỹ năng phản xạ theo hiệu lệnh, khả năng quan sát, ghi nhớ.
- Kỹ năng kiểm soát vận động cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Trẻ biết yêu thương và đoàn kết, bảo vệ các đồ dùng trong khi chơi

II. Chuẩn bị:

- Sân sạch sẽ, bằng phẳng
- Chậu nước (2 chậu).
- Thuyền giấy các màu
- Phấn, sỏi, hạt hạt.
- Đồ chơi ngoài trời

III. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Thả thuyền giấy</p> <p>Cô và trẻ cùng khám phá “chiếc hộp thần kì”</p> <p>Hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên trong hộp có gì đây? - Cho trẻ tập nói theo cô “Thuyền giấy” nhiều lần - Thuyền giấy có màu gì đây? <p>Cho trẻ nói theo cô: màu đỏ, màu vàng, màu xanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô còn chuẩn bị gì đây? 	<p>Trẻ lắng nghe khám phá cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ tập nói theo cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nói theo cô</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô còn chuẩn bị cả chậu nước này! - Chúng mình đoán xem với chậu nước cô sẽ cho bé chơi gì? - Muốn biết chúng mình cùng nhìn lên đây nhé! <p>Hôm nay cô sẽ cho chúng mình cùng trải nghiệm thả những chiếc thuyền giấy này xuống chậu nước nhé!</p> <p>Cô thả thuyền vào chậu nước, cho trẻ quan sát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiếc thuyền nổi hay chìm? <p>Cho trẻ thả thuyền giấy vào chậu nước, nhận xét, khích lệ trẻ.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “thuyền về bến”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi. <p>+ Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vẽ trên sân 3 vòng tròn to để làm các bến, sau đó cho trẻ làm động tác bơi thuyền (đi lại tự do) khi có tín hiệu “có bão, có bão” các con thuyền ngay lập tức bơi nhanh vào vòng tròn (bến cảng) để tránh bão. <p>+ Luật chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiếc thuyền nào không kịp về bến sẽ bị phạt nhảy lò cò. <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát lớp và sửa sai cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ - Nhắc trẻ cách chơi - Hỏi trẻ thích chơi gì? - Khi chơi phải chơi như thế nào? - Giáo dục trẻ chơi <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>1- 2 ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>2 – 3 ý kiến</p> <p>Trẻ thực hiện thả thuyền giấy vào chậu nước</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi 5 - 6 lần</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

*** ÔN KTC: PTNN**

VH: Kể truyện cho trẻ nghe “Chuyến du lịch của chú gà Trống Choai”

- Cô giới thiệu tên truyện, tác giả
- Cô kể cho trẻ nghe 2 - 3 lần.
- Hỏi trẻ nhắc lại tên truyện?

Cho trẻ nghe kể dưới các hình thức khác nhau.
Cho trẻ nghe kể qua ti vi với các giọng kể khác nhau.
Cô quan sát trò chuyện với trẻ về nội dung, diễn biến câu chuyện.
Khích lệ trẻ chú ý lắng nghe.

***Vệ sinh, nêu gương, cấm cò.**

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cấm cò

*** Trả trẻ**

THỨ 4 NGÀY 21 THÁNG 01 NĂM 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

*** LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**

Làm quen từ, câu: “Thuyền buồm”, “Thuyền có cánh buồm”.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Thuyền buồm” và nói được câu “Thuyền có cánh buồm” theo cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú học, dạy trẻ giữ an toàn khi đi trên thuyền buồm.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Thuyền buồm
- Bóng

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài Cô đọc câu đố “Làm bằng gỗ Nổi trên sông Có buồm giống Nhanh tới bến” Là PTGT gì? - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài</p> <p>HD2: Phát triển bài <i>a, Làm mẫu và thực hành</i></p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe- Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Thuyền buồm” cho trẻ quan sát nhận xét: + Đây là cái gì? - Cô nói mẫu: “Thuyền buồm” (3 lần) - Cho trẻ nói từ “Thuyền buồm” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) + Thuyền có gì đây? - Cô nói mẫu: “Thuyền có cánh buồm” (3 lần) - Cho trẻ nói câu “Thuyền có cánh buồm” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) => Giáo dục trẻ: Thuyền buồm là phương tiện đường thủy, giúp cho chúng mình đi lại trên nước, thuyền buồm có thân, cánh buồm. Thuyền buồm chạy được nhờ sức người, sức gió. Khi đi trên thuyền buồm chúng mình phải có người lớn đi cùng, phải mặc áo phao, ngồi cẩn thận, không nô đùa nhé! <i>b. Ôn luyện</i> * Trò chơi: <i>Bắt lấy và nói</i> - Cách chơi: Cô cho trẻ chuyền bóng lần lượt đến bạn nào, bạn đó bắt lấy bóng và nói từ vừa học. - Cô tổ chức cho trẻ chơi HD3: Kết thúc - Cô động viên, khen trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát, trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi và tập nói - Trẻ lắng nghe
---	---

*** PTNT: NHẬN BIẾT TẬP NÓI**

Đề tài: Tàu thủy, thuyền buồm

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nói được tên, một vài đặc điểm nổi bật, công dụng của PTGT gần gũi như: Thuyền buồm, tàu thủy.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, chú ý của trẻ
 - Rèn kỹ năng nói từ, câu ngắn rõ ràng. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn an toàn khi đi tàu thuyền, khi ngồi trên tàu thuyền phải có người lớn đi cùng.

II. Chuẩn bị

- Tranh (hình ảnh): Tàu thủy, thuyền buồm

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài	

<p>- Cho cả lớp nghe hát vận động cùng cô bài hát “Em đi chơi thuyền”</p> <p>- Bạn nhỏ trong bài hát đi chơi gì?</p> <p>- Hôm nay cô và chúng mình sẽ cùng làm quen với tàu thủy và thuyền buồm qua một số tranh ảnh nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* <i>Nhận biết tập nói: Tàu thủy, thuyền buồm</i></p> <p>+ <i>Tàu thủy:</i></p> <p>Cho trẻ quan sát hình ảnh tàu thủy và hỏi trẻ:</p> <p>- Các con vừa xem gì?</p> <p>Cho trẻ phát âm “Tàu thủy”</p> <p>- Tàu thủy to hay nhỏ?</p> <p>- Tàu thủy để chở gì?</p> <p>- Tàu thủy chạy ở đâu?</p> <p>- Tàu thủy là PTGT đường gì?</p> <p>Cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân nhắc lại: “Phương tiện đường thủy”.</p> <p>=> Cô khái quát: Tàu thủy rất là to, chạy bằng động cơ, nên chạy được rất nhanh và xa, tàu thủy là phương tiện chạy trên biển lớn dùng để chở người và hàng hóa.</p> <p>+ <i>Thuyền buồm :</i></p> <p>Cô đọc câu đố “Làm bằng gỗ Nổi trên sông Có buồm giông Nhanh tới bến”</p> <p style="text-align: right;">Là PTGT gì?</p> <p>- Đây là phương tiện gì?</p> <p>Cho trẻ nói theo cô “Thuyền buồm”</p> <p>- Thuyền buồm có những gì?</p> <p>Cho trẻ nhắc lại: Mũi thuyền, thân thuyền, cánh buồm</p> <p>- Thuyền buồm chạy ở đâu?</p> <p>- Thuyền buồm là PTGT đường gì?</p> <p>Cho trẻ nhắc lại “Phương tiện đường thủy”</p> <p>- Cánh buồm để làm gì?</p> <p>=> Cánh buồm để đón gió, gió sẽ đẩy thuyền đi.</p> <p>- Dùng thuyền buồm để làm gì?</p> <p>=> Giáo dục trẻ: Thuyền buồm là phương tiện đường thủy, giúp cho chúng mình đi lại trên nước, thuyền buồm có thân, cánh buồm. Thuyền buồm chạy được nhờ sức người, sức gió. Khi đi trên thuyền buồm chúng mình phải có người lớn đi cùng, phải mặc áo phao, ngồi cẩn thận, không nô</p>	<p>Trẻ nhún nhảy cùng cô</p> <p>Trẻ nghe và trả lời</p> <p>Vâng ạ</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2 - 3 trẻ tả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ phát âm theo cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2 - 3 trẻ tả lời</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ phát âm theo cô</p> <p>2 - 3 trẻ tả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nói theo cô</p> <p>1 - 2 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	--

<p>đùa nhé!</p> <p>* Trò chơi: Đi tìm và chạm vào (EM 41)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Nêu luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi <p>+ Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói với trẻ “Chúng ta sẽ chơi một trò chơi mang tên đi tìm và chạm vào, cô sẽ bảo các con đi tìm và chạm vào tranh tàu thủy hoặc thuyền buồm càng nhanh càng tốt: <p>Khi chạm vào các con phải nói thật to tên đồ vật mình vừa chạm vào nhé!</p> <p>+ Luật chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào chạm sai sẽ phải tìm và chạm lại đúng theo yêu cầu của cô. - Cô cho trẻ chơi. - Quan sát, nhận xét sửa sai cho trẻ <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài thơ “Thuyền buồm” cho trẻ ra chơi. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ tham gia chơi 1 – 2 lượt</p> <p>Trẻ đọc thơ ra sân chơi</p>
---	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- **Đọc ôn thơ: Thuyền buồm**
- **TC: Thuyền nhỏ, thuyền to**
- **Chơi tự do**

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài thơ, tác giả, đọc ôn được bài thơ “Thuyền buồm” với sự giúp đỡ của cô giáo. Biết chơi trò chơi theo hướng dẫn, biết lựa chọn chơi tự do theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc thơ rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ giữ an toàn khi ngồi trên PTGT đường thủy.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Tranh minh họa thơ
- Đồ chơi ngoài trời

III. Cách tiến hành

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Đọc ôn thơ “Thuyền buồm”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Chèo thuyền” - Chúng mình vừa chơi chèo gì? 	<p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>=> Cô biết một bài thơ rất hay nói về thuyền đấy. Đó là bài thơ “Thuyền buồm” của tác giả Nguyễn Thị Kim Liên mà giờ học hôm qua cô đã dạy chúng mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô sẽ cho chúng mình đọc ôn lại bài thơ này nhé! <p>Cô đọc cho trẻ nghe 2- 3 lần , giảng nội dung bài thơ trò chuyện nội dung bài thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì? Của ai sáng tác? - Bây giờ cô sẽ tổ chức cho chúng mình ôn lại bài thơ này nhé! <p>Cho trẻ đọc cùng cô với hình thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lớp đọc thơ - Tổ đọc thơ - Nhóm đọc thơ - Cá nhân đọc thơ <p>Cô lắng nghe, sửa sai cho trẻ</p> <p>=> Giáo dục trẻ:</p> <p>Các con ạ! Thuyền buồm là phương tiện đường thủy, giúp cho chúng mình đi lại trên nước. Khi đi trên thuyền buồm chúng mình phải có người lớn đi cùng, phải mặc áo phao, ngồi cẩn thận, không nô đùa nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Thuyền nhỏ, thuyền to”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cố giới thiệu tên trò chơi “Thuyền nhỏ, thuyền to” <p>+ Nếu cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi cô nói “Thuyền nhỏ” – Chúng mình cùng ngồi xõm xuống 2 tay chụm vào nhau tạo thành vòng tròn nhỏ và nói “Thuyền nhỏ”. - Khi cô nói “Thuyền to” – Chúng mình đứng lên dang 2 tay tạo thành vòng to và nói “Thuyền to”. <p>+ Luật chơi: Bạn nào không thực hiện đúng thì phải làm lại theo cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>Cô chơi cùng trẻ, nhận xét, khích lệ trẻ</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ - Nhắc trẻ cách chơi - Hỏi trẻ thích chơi gì? - Khi chơi phải chơi như thế nào? - Giáo dục trẻ chơi <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Vâng ạ! Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đọc thơ cùng cô giáo Lớp 2 - 3 lần Tổ 3 tổ Nhóm 2 - 3 nhóm Cá nhân 3 - 4 trẻ</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Vâng ạ!</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi 4 – 5 lần</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp. 	<p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ cất đồ chơi, vào lớp</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* TRÒ CHƠI: “THUYỀN VỀ BẾN”

- Cho trẻ vận động nhẹ nhàng theo bài hát “Em đi chơi thuyền”
- Cô giới thiệu tên trò chơi “Thuyền về bến”.
- Nêu luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi
- + Cách chơi:
 - Cô vẽ trên sân 3 vòng tròn to để làm các bến, sau đó cho trẻ làm động tác bơi thuyền (đi lại tự do) khi có tín hiệu “có bão, có bão” các con thuyền ngay lập tức bơi nhanh vào vòng tròn (bến cảng) để tránh bão.
- + Luật chơi:
 - Chiếc thuyền nào không kịp về bến sẽ bị phạt nhảy lò cò.
 - Cô tổ chức cho trẻ chơi
 - Quan sát, nhận xét, khích lệ trẻ chơi.

*Vệ sinh, nêu gương, cấm cờ, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh rửa mặt cho trẻ
- Vệ sinh chải đầu buộc tóc cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cấm cờ
- Nhận xét khích lệ trẻ đi học cần cố gắng.
- Cho trẻ chơi tự do

* Trả trẻ.

THỨ 5 NGÀY 22 THÁNG 01 NĂM 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ, câu: “Ca nô”, “Ca nô chạy rất nhanh”.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Ca nô” và nói được câu “Ca nô chạy rất nhanh” theo cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú học, dạy trẻ giữ an toàn khi đi trên PTGT đường thủy.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Ca nô

- Lô tô: Ca nô

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài Cô đọc câu đố “Thân mình nhỏ nhỏ Chạy trên trên sông nước Có máy nổ giòn Lao đi vun vút” Là PTGT gì?</p> <p>- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
<p>HD2: Phát triển bài <i>a. Làm mẫu và thực hành</i> - Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Ca nô” cho trẻ quan sát nhận xét: + Đây là cái gì? - Cô nói mẫu: “Ca nô” (3 lần) - Cho trẻ nói từ “Ca nô” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) + Ca nô chạy nhanh hay chậm? - Cô nói mẫu: “Ca nô chạy rất nhanh” (3 lần) - Cho trẻ nói câu “Ca nô chạy rất nhanh” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) => Giáo dục trẻ: Ca nô là phương tiện đường thủy, ca nô nhỏ, chạy bằng động cơ, lướt rất là nhanh. Ca nô thường được các chú bộ đội hải quân dùng để đi tuần tra trên biển, để chở khách du lịch, để cứu hộ trên biển... Khi đi trên ca nô chúng mình phải có người lớn đi cùng, phải mặc áo phao, ngồi cẩn thận, không nô đùa, phải giữ an toàn nhé!</p> <p><i>b. Ôn luyện</i> * Trò chơi: Nói theo hình</p> <p>- Cách chơi: Cô cho trẻ cầm hình ca nô và nói từ: Ca nô, nói câu: “Ca nô chạy rất nhanh”. - Cô tổ chức cho trẻ chơi</p>	<p>- Trẻ quan sát, trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Cá nhân, tổ, lớp nói</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Cá nhân, tổ, lớp nói</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>HD3: Kết thúc - Cô động viên, khen trẻ</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>

*** PTNT: NHẬN BIẾT PHÂN BIỆT**
Đề Tài: Nhận biết số lượng một – nhiều

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến Thức:

- MT 29: Trẻ chỉ/nói đúng số lượng (Một và nhiều) PTGT theo yêu cầu. Nhận biết, nói được “một – nhiều” dưới sự giúp đỡ của cô giáo, biết chơi trò chơi cùng cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết, chú ý có chủ định và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú học, dạy trẻ giữ gìn đồ dùng và đồ chơi, không quăng, ném hay đập hỏng đồ dùng đồ chơi.

II. Chuẩn bị

- Cô và mỗi trẻ một rổ đồ chơi gồm 2 xe máy, 1 ô tô

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi tham quan cửa hàng xe máy và ô tô vừa đi vừa hát “Em tập lái ô tô” - Cô trò chuyện hướng trẻ vào bài <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p><i>* Nhận biết số lượng một - nhiều</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ mỗi bạn đi lấy 1 cái rổ đựng đồ chơi rồi ngồi vào vị trí, các con nhớ không được giành đồ chơi của bạn nhé: + Trong rổ các con có cái gì? + Cô và các con hãy lấy xe máy ra trước mặt nhé. - Lấy hết xe máy rồi còn có gì? - Cô hỏi trẻ có mấy cái ô tô? - Chỉ có một cái thì chúng mình gọi là “Một” Cô cho trẻ phát âm “một ô tô” nhiều lần theo các hình thức khác nhau - Cô cho trẻ đếm vệt số lượng xe máy cùng cô - 2 xe máy còn gọi là “Nhiều” xe máy đấy! Cho trẻ nói theo cô “Nhiều xe máy” nhiều lần - Cho trẻ chỉ vào ô tô và xe máy rồi nhắc lại theo cô “một cái ô tô” và “nhiều xe máy” => Giáo dục: Chúng mình phải giữ gìn đồ dùng và đồ chơi, không quăng, ném hay đập hỏng nhé. Nếu làm hỏng nó sẽ xấu và không có gì để chơi nữa. <i>* Củng cố: trò chơi “Làm và nói theo cô”</i> - Luật chơi: Bạn nào làm sai phải làm lại thêm lần nữa 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi tham quan và hát cùng cô - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ xếp cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ đếm 1, 2 - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm - Trẻ phát âm - Trẻ phát âm - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô vừa nói vừa thực hiện cho trẻ làm theo: Cô nói và giơ “1 ngón tay” thì trẻ cũng nói và giơ “1 ngón tay”. Cô nói và giơ (nhiều ngón tay” trẻ cũng nói và thực hiện theo cô - Cô tổ chức cho trẻ chơi 5-6 lần - Cô nhận xét <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên khuyến khích khen ngợi trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe
--	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Nghe hát: “Em đi chơi thuyền”
- Trò chơi: Thuyền về bến
- Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ thích nghe hát và vận động đơn giản (vỗ tay, dậm chân, lắc lư) theo bài hát “Em đi chơi thuyền” quen thuộc Trẻ biết chơi trò chơi “Thuyền về bến” cùng cô.
- Biết chơi với các đồ dùng, đồ chơi ngoài trời theo ý thích

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng phản xạ theo hiệu lệnh, khả năng quan sát, ghi nhớ.
- Kỹ năng kiểm soát vận động cho trẻ.

3. Giáo dục: Trẻ biết yêu thương và đoàn kết, bảo vệ các đồ dùng trong khi chơi

II. Chuẩn bị:

- Sân sạch sẽ, bằng phẳng.
- Phấn, sỏi, hột hạt.
- Đồ chơi ngoài trời

III. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Nghe hát “Em đi chơi thuyền”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, sáng tác Trần Kiệt Tường. - Cô hát lần 2 kết hợp làm động tác minh họa và giảng nội dung. <p>=> Bài hát nói về bạn nhỏ được bố mẹ cho đi bơi thuyền con vịt trong thảo cầm viên, bạn nhỏ nhớ lời bố mẹ dặn ngồi im khi đi chơi thuyền để không bị ngã.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 3: cho trẻ đứng lên nhún nhảy. - Lần 4: Cho trẻ nghe qua đài. <p>=> Giáo dục trẻ giữ an toàn khi ngồi trên tàu thuyền.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “thuyền về bến”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi. 	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vẽ trên sân 3 vòng tròn to để làm các bến, sau đó cho trẻ làm động tác bơi thuyền (đi lại tự do) khi có tín hiệu “có bão, có bão” các con thuyền ngay lập tức bơi nhanh vào vòng tròn (bến cảng) để tránh bão. <p>+ Luật chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiếc thuyền nào không kịp về bến sẽ bị phạt nhảy lò cò. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát lớp và sửa sai cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời... cho trẻ - Nhắc trẻ cách chơi - Hỏi trẻ thích chơi gì? - Khi chơi phải chơi như thế nào? - Giáo dục trẻ chơi <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Trẻ chơi 5 - 6 lần</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* ÔN KTC: TRÒ CHƠI “ĐI TÌM VÀ CHẠM VÀO” (EM 41)

- Cho trẻ cùng vận động bài hát “Em đi chơi thuyền”
 - Trò chuyện hướng trẻ vào trò chơi.
 - Cô giới thiệu tên trò chơi “Đi tìm và chạm vào”.
 - Nêu luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi
- + Cách chơi:
- Cô nói với trẻ “Chúng ta sẽ chơi một trò chơi mang tên đi tìm và chạm vào, cô sẽ bảo các con đi tìm và chạm vào tranh tàu thủy hoặc thuyền buồm càng nhanh càng tốt: Khi chạm vào các con phải nói thật to tên đồ vật mình vừa chạm vào nhé!
- + Luật chơi:
- Bạn nào chạm sai sẽ phải tìm và chạm lại đúng theo yêu cầu của cô.
 - Cô cho trẻ chơi.
 - Quan sát, nhận xét sửa sai cho trẻ
- *Vệ sinh, nêu gương, cấm cờ, trả trẻ**
- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
 - Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
 - Vệ sinh chải đầu tóc cho trẻ
 - Nêu gương cuối ngày
 - Cho trẻ ngoan cấm cờ
- * Trả trẻ**

THỨ 6 NGÀY 23 THÁNG 01 NĂM 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG

* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ, câu: “Tàu thủy”, “Tàu thủy to”.

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Tàu thủy” và nói được câu “Tàu thủy to” theo cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú học, dạy trẻ giữ an toàn khi đi trên PTGT đường thủy.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Tàu thủy

- Nhạc bài hát: Bạn ơi có biết

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1: Giới thiệu bài - Cho trẻ nghe bài hát “Bạn ơi có biết” - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài	- Trẻ lắng nghe
HD2: Phát triển bài <i>a, Làm mẫu và thực hành</i> - Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Tàu thủy” cho trẻ quan sát nhận xét: + Đây là cái gì? - Cô nói mẫu: “Tàu thủy” (3 lần) - Cho trẻ nói từ “Tàu thủy” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) + Tàu thủy to hay nhỏ? - Cô nói mẫu: “Tàu thủy to” (3 lần) - Cho trẻ nói câu “Tàu thủy to” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ) => Giáo dục trẻ: Tàu thủy là phương tiện đường thủy, tàu thủy to, chạy bằng động cơ, lướt rất là nhanh. Tàu thủy thường được các chú bộ đội hải quân dùng để đi tuần tra trên biển, để chở khách du lịch, để cứu hộ trên biển, chở người và hàng hóa trên biển... Khi đi trên tàu thủy chúng mình phải có người lớn đi cùng, phải mặc áo phao, ngồi cẩn thận, không nô đùa, phải giữ an toàn nhé!	- Trẻ quan sát, trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Cá nhân, tổ, lớp nói - Trẻ lắng nghe

<p><i>b. Ôn luyện</i></p> <p>* Trò chơi: <i>Hãy nói theo cô</i></p> <p>- Cách chơi: Khi cô nói từ chúng mình hãy nói từ giống cô.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>HD3: Kết thúc</p> <p>- Cô động viên, khen trẻ</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi và tập nói</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--

*** PTTC: THỂ DỤC KỸ NĂNG**

Đề Tài: Bật tại chỗ

TCVD: Đèn tín hiệu

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- MT 3: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể trong thực hiện vận động nhún, bật tại chỗ.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đứng giữ thăng bằng cơ thể, rèn luyện sự kết hợp lấy đà giữa tay chân cơ thể khi nhún bật.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để có cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- 1 quả bóng bay buộc vào que
- Sân tập sạch sẽ
- Cô và trẻ quần áo gọn gàng

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>. Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, chạy: đi thường - đi mũi - đi thường - đi gót - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành ba hàng ngang, dẫn cách hàng.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe đi, chạy theo hiệu lệnh.</p> <p>-Trẻ thực hiện.</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* <i>Bài tập phát triển chung:</i></p> <p>- Tay: 2 tay giơ cao, hạ xuống + Đứng thẳng 2 chân ngang vai. + 2 tay đưa thẳng lên cao quá đầu. + Hạ tay xuống theo người.</p> <p>- Bụng: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. + Cúi người về trước 2 tay chạm mũi bàn chân + Đứng thẳng người lên hai tay thả xuôi theo người.</p> <p>- Chân: Ngồi xuống, đứng lên</p>	<p>-Trẻ thực hiện 2L X 2 nhịp</p> <p>-Trẻ thực hiện 2L X 2 nhịp</p> <p>-Trẻ thực hiện 3L X 2 nhịp</p>

<p>+ Ngồi xổm xuống + Đứng thẳng người lên - Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác - Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô (cô chú ý sửa sai cho trẻ) * Vận động cơ bản: “Bật tại chỗ” - Cô giới thiệu tên bài tập. - Cô làm mẫu: + Lần 1: Cô thực hiện trọn vẹn bài tập không giải thích gì - Cô vừa thực hiện vận động gì ? + Lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, người hơi khom, khuyu gối. Khi có hiệu lệnh “bật”: Vung 2 tay để lấy đà và nhún cả 2 chân bật thẳng lên, cố gắng bật mạnh 2 chân lên cao. - Cô mời trẻ khá hơn lên thực hiện - Cô cho trẻ lần lượt thực hiện (cô chú ý sửa sai cho trẻ) + Đứng thực hiện theo vòng tròn, bật lên bắt bóng - Cho trẻ yếu tập thêm lần nữa * Trò chơi vận động “Đèn tín hiệu” - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: + Cách chơi: - Cô đứng giữa, các cháu nhỏ đứng vòng quanh cô, để hai tay gập trước ngực. Khi cô hô “Đèn xanh”, trẻ phải thực hiện theo hiệu lệnh của cô quay tròn hai cánh tay và nói “được đi”, cô nói “Đèn vàng” trẻ thực hiện chậm và nói “Đi chậm”, cô nói “Đèn đỏ” trẻ dừng quay tay để im và nói “Dừng lại”. + Luật chơi: Trẻ nào làm sai theo hiệu lệnh thì phải ra khỏi lượt chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi. - Cô quan sát và động viên trẻ chơi. 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh. - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và đi vào lớp. - Cô nhận xét, khích lệ động viên trẻ, cho trẻ ra chơi</p>	<p>- Trẻ tập theo nhịp hô. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ lắng nghe. - 2 trẻ thực hiện - Trẻ tập 3 - 4 lần - Trẻ tập - Trẻ yếu tập thêm 1 lần - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi 2 - 3 lần - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ đi hồi tĩnh 1 - 2 vòng nhẹ nhàng và vào lớp. - Trẻ lắng nghe và ra chơi</p>
--	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- Quan sát tranh: “Tàu thủy”

- TC: Thuyền nhỏ, thuyền to.

- Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật, nơi hoạt động, công dụng của tàu thủy, biết chơi các trò chơi theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ giữ gìn trật tự an toàn khi ngồi trên PTGT đường thủy.

II. Chuẩn bị:

- Tranh: Tàu thủy

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Đồ chơi ngoài trời

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh “tàu thủy” Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề Cho trẻ quan sát hình ảnh tàu thủy và hỏi trẻ: - Các con vừa xem gì? Cho trẻ phát âm “Tàu thủy” - Tàu thủy để chở gì? - Tàu thủy chạy ở đâu? - Tàu thủy là PTGT đường gì? Cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân nhắc lại: Phương tiện giao thông đường thủy. Cô lần lượt chỉ: Mũi tàu, thân tàu, buồm lái cho trẻ nhắc theo Cô mở rộng, khái quát, giáo dục trẻ</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Thuyền nhỏ, thuyền to” - Cố giới thiệu tên trò chơi “Thuyền nhỏ, thuyền to” + Nếu cách chơi: - Khi cô nói “Thuyền nhỏ” – Chúng mình cùng ngồi xúm xuống 2 tay chụm vào nhau tạo thành vòng tròn nhỏ và nói “Thuyền nhỏ”. - Khi cô nói “Thuyền to” – Chúng mình đứng lên dang 2 tay tạo thành vòng to và nói “Thuyền to”. + Luật chơi: Bạn nào không thực hiện đúng thì phải làm lại theo cô. - Cô tổ chức cho trẻ chơi</p>	<p>Trẻ chú ý quan sát Trẻ trả lời Trẻ phát âm Trẻ trả lời 2 - 3 trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ phát âm theo cô Trẻ nói theo cô Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe Trẻ chơi 5 - 6 lần</p>

<p>Cô chơi cùng trẻ, nhận xét, khích lệ trẻ</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu phân, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ - Nhắc trẻ cách chơi - Hỏi trẻ thích chơi gì? - Khi chơi phải chơi như thế nào? - Giáo dục trẻ chơi <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* SINH HOẠT VĂN NGHỆ CUỐI TUẦN

- Cô giới thiệu chương trình biểu diễn văn nghệ cuối tuần
- Trẻ biểu diễn đọc thơ, hát, múa một số bài hát về chủ đề:
 - + Hát “Em tập lái ô tô”
 - Cả lớp hát 2 – 3 lần
 - Cho tổ, nhóm hát
 - Cho cá nhân hát
- Cô nhận xét khích lệ trẻ
- + Đọc thơ “Thuyền buồm”
 - Cho cả lớp đọc thơ
 - Cho tổ, nhóm, cá nhân đọc cùng cô
- + Đọc thơ “Xe đạp”
 - Cho cả lớp đọc thơ
 - Cho tổ, nhóm, cá nhân đọc cùng cô
- + Nghe hát “Em đi chơi thuyền”
 - Cho tất cả hưởng ứng cùng cô.
- Cô quan sát, khích lệ động viên trẻ chú ý.

* Vệ sinh, nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan

- Tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Chải đầu, buộc tóc cho trẻ
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối tuần
- Phát bé ngoan

* Trả trẻ

Xác nhận của TCM



Sâm Thị Trắng

Người lập



Phạm Thu Minh

